Phẩm Cúng Dường

Kinh Tăng Nhất A-Hàm (HT Thích Thanh Từ - VNC PHVN, 2022)

22. PHẨM CÚNG DƯỜNG 1. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Có ba người, người đời nên cúng dường. Thế nào là ba? Như Lai, Chí Chân, Đẳng Chánh Giác, người đời nên cúng dường. Bậc Lậu tận A-la-hán, đệ tử Như Lai, người đời nên cúng dường. Chuyển Luân Thánh Vương, người đời nên cúng dường. Có nhân duyên gì mà Như Lai đáng được người đời cúng dường? Phàm Như Lai là bậc mà người không phục phải phục, người không hàng phải hàng, độ được người khó độ? người chưa giải thoát khiến được giải thoát, người chưa Bát-niết-bàn khiến thành Niết-bàn? người không được cứu hộ khiến họ được cứu hộ, cho người mù con mắt, giúp đỡ cho người bệnh. Ngài là bậc tôn quý đệ nhất, ma hoặc thiên ma, trời và người đời, ở trong đó là phước điền cao trọng nhát, đáng kính, đáng quý, làm người dẫn đường khiến cho người biêt đường chánh, thuyêt đạo dạy cho người chưa biết đạo. Do nhân duyên này, người đời nên cúng dường. Lại có nhân duyên gì mà bậc Lậu tận A-la-hán, đệ tử của như Như Lai, đáng được người đời cúng dường? Tỳ-kheo nên biết: Bậc Lậu tận A-la-hán đã qua khỏi nguồn sanh tử, không còn thọ thân sau, đã đắc pháp vô thượng, dâm nộ si dứt sạch trọn chẳng còn, là phước điền của đời. Do nhân duyên gốc ngọn này, khiến bậc Lậu tận A-la-hán đáng được người đời cúng dường. Lại nhân duyên gì mà Chuyên Luân Thánh Vương đáng được người đời cúng dường? Tỳ-kheo nên biết: Chuyển Luân Thánh Vương dùng pháp cai trị giáo hóa, tự mình không sát sanh, lại dạy dỗ người khác không sát sanh; tự mình không trộm cắp cũng lại dạy người khác không trộm cắp; tự mình không dâm dật, lại dạy người khác không hành dâm dật; tự mình chẳng vọng ngữ cũng lại dạy người khác không vọng ngữ; tự mình không nói hai lưỡi, cãi lộn kia dây, cũng lại dạy người khác không nói hai lưỡi; tự mình không tật đo, giận dữ, si mê, cũng lại dạy người khác không học tập pháp này; tự mình hành chánh kiến, lại dạy ïiệười khác không hành tà kiến. Do nhân duyên này, do gốc ngọn này, khiến Chuyên Luân Thánh Vương đáng được người đời cúng dường.

182 KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. ***

2. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bay giờ, The Ton bao Ton gia A-nan: Có ba căn lành chẳng thể cùng tận, tiến dần đến Niết-bàn. Thế nào là ba? Nghĩa là trồng công đức ở Như Lai, căn lành này chẳng thể cùng tận. Trồng công đức ở Chánh pháp, căn lành này chẳng thể cùng tận. Trồng công đức 9 9

ở Thánh chúng, căn lành này chăng thê cùng tận. Đó là, này A-nan, ba căn lành này chẳng thể cùng tận, đến được Niết-bàn. Thế nên, này A-nan, hãy cầu phương tiện thâu được phước chăng thê cùng tận này. Như thê, A-nan, hãy học điều này! Bấy giờ5 Tôn giả A-nan nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. ***

3 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà? vườn cấp Cô Độc. Bay giơ, The Ton bao các Ty-kheo: —Có ba thọ này. Thế nào là ba? Nghĩa là thọ vui, thọ khổ, thọ không vui không khổ. Các Ty-kheo nên biết: "Thọ vui kia là dục ái sử, thọ khổ kia là sân khuê sử, thọ không khổ không vui là si sử." Thế nên, các Ty-kheo, hãy học phương tiện cầu diệt các sử này. Vì thế, nên tự mạnh mẽ, nên tự tu hành pháp đáng tu hành, được pháp không gì sánh được. Các Tỳ-kheo nên biết: "Sau khi Ta diệt độ, có Ty-kheo niệm tự mạnh mẽ, tu hành pháp này, được pháp không thể so sánh. Đây là Thanh văn bậc nhất. Này Ty-kheo, thê nào là nên tự mạnh mẽ, nên tự tu hành, được pháp tu hành, được pháp không gì sánh được? ở đây, Tỳ-kheo, nội tự quán thân, ngoại tự quán thân, nội ngoại tự quán thân mà tự du hí. Nội quán thọ, ngoại quán thọ, nội ngoại quán thọ mà tự du hí. Nội quán ý, ngoại quán ý, nội ngoại quán ý mà tự du hí. Nội quán pháp, ngoại quán pháp, nội ngoại quán pháp mà tự du hí. Như thế, Tỳ-kheo, hãy tự hăng hái tu hành pháp này, được pháp không gì sánh. Các Tỳ-kheo hành pháp này là đệ tử bậc nhất trong hàng Thanh văn. Như thế, Tỳ-kheo5 hãy học điều này! Bây giờ5 các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. ***

4. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà? vườn cấp Cô Độc.

22. PHẨM CÚNG DƯỜNG 183

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Có ba việc che giấu thì hay, lộ bày thì chẳng hay. Thế nào là ba? Đan bà, che giấu thì hay, lộ bày thì chẳng hay. Chú thuật của Bà-la-môn, che giấu thì hay, lộ bày thì chẳng hay. Nghiệp tà kiến che giau thì hay, lộ bày thì chẳng hay. Đó là, này Tỳ-kheo, có ba việc như thế che giấu thì hay, lộ bày thì chẳng hay. Lại có ba việc, lộ thì hay, che đậy thì chẳng hay. Thế nào là ba? Mặt trời lộ bày thì hay, che đậy thì chẳng hay. Mặt trăng lộ bày thì hay, che đậy thì chẳng hay. Pháp ngữ của Như Lai lộ bày thì hay, che đậy thì chẳng hay. Đó la, này Tỳ-kheo? có ba việc lộ bày thì hay, che đậy thì chẳng hay. Bấy giờ, Thế Tôn liền nói kệ: Đàn bà và chú thuật, Tà kiến, hạnh bất thiện, Đây là ba pháp đời, Che giấu thì tối diệu. Mặt trời, trăng rộng chiếu, Chánh pháp ngữ Như Lai, Đây là ba pháp đời, Tỏ bày hay đệ nhất. Thê nên, các Tỳ-kheo, hãy tỏ bày hiện pháp của Như Lai, chớ cho che giâu. Như thế, Tỳ-kheo, hãy học điều này! Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. ***

5. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà? vườn cấp Cô Độc. Bay giơ, The Ton bao các Tỳ-kheo: Đay là ba tướng hữu vi của pháp hữu vi. Thế nào là ba? Là biết từ đâu khởi, biết sẽ biến đổi, biết sẽ diệt tận. Thế nào là biết từ đâu khởi? Nghĩa là sanh ra, lớn lên thành hình ngũ ấm5 được các sự gìn giữ các căn (trì nhập). Đó là biết chỗ từ đâu khởi. Thế nào là diệt tận? Nghĩa là chết, mạng sống qua mất, không dừng, vô thường; các ấm tan hoại, dòng họ biệt ly, mạng căn đoạn dứt. Đó là diệt tận. Thế nào là biến đổi? Răng rụng, tóc bạc, khí lực cùng kiệt, tuổi bèn suy vi, thân thể rã rời. Đó la pháp biến đổi. Này Tỳ-kheo, đó là ba tướng hữu vi của pháp hữu vi. Nên biết ba tướng hữu vi này và khéo phân biệt. Như thế, các Tỳ- kheo, hãy học điều này! Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm.

6. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-ve, rừng Kỳ-đà? vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

184 KINH TẢNG NHẤT A-HÀM

Người ngu có ba tướng, ba pháp không thể nhờ cậy. Thế nào là ba? ở dây, người ngu điều chẳng thể tư duy mà tư duy, chỗ chẳng thể luận bàn mà luận bàn, chỗ chẳng thể hành mà tu tập. Thế nào là người ngu điều chẳng thể tư duy mà nghĩ nhớ? ở đây, người ngu hay nghĩ nhớ đến ba hạnh của ý. Thế nào là ba? ở đây, người ngu khởi tam tật đố với tài vật và nữ sắc của người khác. Tâm nhớ lời ác, rồi nổi lòng tật đố: "Sở hữu của người kia mong là sẽ cho t6i." Như thế là người ngu, điều không thể tư duy mà tư duy. Thế nào là người ngu, việc chẳng thể luận bàn mà lại luận bàn? ở đây, người ngu tạo bôn lôi của miệng. Thê nào là bôn? ơ dây, người ngu hăng ưa nói dối, nói lời thêu dệt5 nói ác và tranh cãi kia đây. Như thế, người ngu tạo bốn lỗi của miệng. Thế nào là người ngu tạo các hạnh ác? ở đây, người ngu tạo hạnh ác của thân, thường nghĩ sát sanh, trộm cắp, dâm dật. Như the là người ngu tạo các hạnh ác. Như thế, này Tỳ-kheo, người ngu có ba hạnh này. Người ngu si tập ba việc này. Lại nữa, Tỳ-kheo, người trí có ba việc nên nhớ tu hành. Thế nào là ba? ở đây, người trí, việc đáng tư duy liền tư duy; việc đáng luận bàn liền luận bàn, nên làm thiện liền tu hành thiện. Thế nào là người trí việc đáng tư duy liền tư duy? ở đây, người trí tư duy ba hạnh của ý. Thế nào là ba? ở đây, người trí chẳng tật đố, sân giận, si mê, thường hành chánh kiến, thấy tài vật người khác không sanh tưởng nghĩ. Như thế người trí, việc đáng tư duy liền tư duy. Thế nào là người trí việc đáng luận bàn liền luận bàn? ở dây, người trí thành tựu bôn hạnh của miệng. Thê nào là bôn? ơ đây, người trí chăng nói dôi, cũng chẳng dạy người nói dối, thấy người nói dối, ý không vui thích. Đó là người trí giữ gìn miệng mình. Lại nữa, người trí không nói ỷ ngữ, ác khẩu, tranh cãi kia đây, cũng không dạy người khiến nói ỷ ngữ, ác khẩu, tranh cãi. Như thế người trí thành tựu bốn hạnh của miệng. Thế nào là người trí thành tựu ba hạnh của thân? ở đây, người trí tư duy về thân hành không chỗ xúc chạm. Hơn nữa, người trí không tự mình sát sanh, cũng không dạy người sát sanh, thấy người giết hại, tâm không vui mừng; tự mình không trộm cắp, không dạy người trộm cắp, thay người trộm cắp, tâm không vui mừng; cũng không dâm dật, thấy sắc đàn bà khác, tâm không khởi tưởng, cũng không dạy người khác hành dâm dật. Nêu thấy người già, xem như mẹ mình, bậc trung coi như chị, người nhỏ như em; ý không cao thấp. Như thế, người trí thân thành tựu ba hạnh. Đó là việc làm của người trí. Như thế, Tỳ- kheo, có ba tướng hữu vi này. Thế nên, các Tỳ-kheo, thường nên xa lìa ba tướng của người ngu, và chớ phế bỏ ba việc làm của người trí trong chốc lát. Như thế, các Tỳ-kheo, hãy học điều này!

22. PHẨM CÚNG DƯỜNG 185

Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. ***

7. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ9 rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bay giờ, The Ton bao các Tỳ-kheo: Có ba pháp này chẳng thể giác tri, chẳng thấy, chẳng nghe, mà khi qua lại trong sanh tử, chưa từng được ngắm nhìn. Ta và các thầy chưa hề

thấy nghe. Thế nào là ba? Nghĩa là giới của Hiền thánh, chẳng thể giác tri, chẳng thấy, chẳng nghe, trải qua sanh tử chưa từng được ngắm nhìn, Ta và các thầy chưa hê thây nghe. Tam-muội của Hiên thánh, trí huệ của Hiên thánh, chăng thê giác tri, chẳng thấy, chẳng nghe. Nay như thân Ta cùng với các thầy thảy đều giác tri, cấm giới của Hiền thánh, tam-muội của Hiền thánh, trí huệ của Hiền thánh, thảy đều thành tựu, không thọ thân sau nữa, đã đoạn cội gốc sanh tử. Thế nên, nàỵ các Tỳ-kheo? hãy nhớ tu hành ba pháp này. Như thế, các Tỳ-kheo, hãy học điêu này! Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. ***

8. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bay giơ, The Ton bao các Tỳ-kheo: -Có ba pháp rất đáng kính yêu, người đời ham muốn. Thế nào là ba? Tuổi trai trẻ (thiếu tráng) rất đáng kính yêu, người đời ham muốn. Không bệnh rất đáng kính yêu, người đời ham muốn, sống lâu rất đáng kính yêu, người đời ham muốn. Thế nên, này các Tỳ-kheo, có ba pháp này rất đáng kính yêu, người đời ham muốn. Lại nữa, các Tỳ-kheo, tuy có ba pháp này rất đáng kính yêu, người đời ham muốn, nhimg lại có ba pháp chẳng đáng kính yêu, người đời không ham. Thế nào là ba? Tuy có tuổi trai trẻ nhưng ắt sẽ già, là điêu chăng đáng kính yêu, người đời không ham. Tỳ-kheo nên biết. Tuy không có bệnh nhưng ắt sẽ bệnh, điều đó chẳng đáng kính yêu, người đời không ham. Tỳ-kheo nên biết. Tuy có sống lâu nhưng ắt sẽ chết, điều đó chẳng đáng kính yêu, người đời không ham. Tỳ-kheo nên biết. Thế nên, các Tỳ-kheo, dù đang thiếu niên trai tráng, nên cầu chẳng già, đến Niết-bàn. Tuy có khônạ bệnh, nên càu phương tiện khiến cho không có bệnh. Tuy có sống lâu, nên cau phương tiện khiến không mạng chung. Như thế, Tỳ- kheo, hãy học điều này! Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. ***

9. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ, rừng Ky.dà, vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: -Ví như mùa xuân, trời mưa đá lớn; nếu Như Lai không ra đời chúng sanh sẽ vào địa ngục. Cũng lại như thê, bây giờ đàn bà sẽ vào địa ngục nhiêu hơn đàn ông. Vì sao thế? Tỳ-kheo nên biết: "Vi ba việc mà chúng sanh thân hoại mạng chung phải vào ba đường ác. Thế nào là ba? Là tham dục, thùy miên và điệu hý (trạo cử). Có ba điều này ràng buộc tâm ý, thân hoại mạng chung rơi vào ba đường ác. Đàn bà suốt ngày tập quen ba pháp để tự vui thú. Thế nào là ba? Sáng sớm dùng tâm tật đố mà ràng buộc mình, đến trưa lại đem thùy miên kết buộc, về chiều lấy tâm tham dục cột trói. Do nhân duyên này khiến đàn bà ấy thân hoại mạng chung sanh vào ba đường ác. Thế nên các Ty.kheo, hãy nhớ lìa ba pháp này." The Ton liên noi kẹ: Tạt đo, ngu, điệu hy, r 2 r Tham dục là pháp ác, Dăt người đên địa ngục, Rốt cuộc không giải thoát. Vì thế nên xả lia, Tạt đo, ngu, điệu hy, Cũng nên lìa bỏ dục, Chớ tạo hạnh ác kia. Thế nên, các Tỳ-kheo, hãy nhớ bỏ lìa tật đố, không tâm xan lẫn, thường hành bố thí, không đắm thùy miên, hãy hành bất nhiễm, chẳng mắc tham dục. Như thế, các Tỳ-kheo, hãy học điều này! r

Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. ***

10. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bay giơ, The Ton bao các Tỳ-kheo: Có ba pháp này, quen thói thì không biết nhàm chán, cũng lại không thể đến chỗ thôi dứt. Thế nào là ba? Nghĩa là tham dục, nếu có người quen pháp này, ban đầu không chán; hoặc lại có người quen uống rượu, ban đầu không chán; hoặc lại có người quen ngủ nghỉ, ban đầu không chán. Đó là, các Tỳ- kheo, nếu có người quen ba pháp này, ban đầu không chán, lại cũng không thể đến chỗ diệt tận. Thế nên, các Tỳ-kheo, thường hãy bỏ lìa ba pháp này, chẳng nên gần gũi. Như thế, các Tỳ-kheo, hãy học điều này! Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm.

Cúng dường, Ba căn lành, Ba thọ, Ba che bày, Tướng, Pháp, Ba bất giác, Kính yêu, Xuân, Không đủ.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.